

Số: 03 /2018/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 22 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe  
trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Xây dựng Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hải Dương”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài Nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- VP Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Tổng cục ĐBVN;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Công nghệ thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Khanh (45b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Dương Thái**

**QUY ĐỊNH**

**Tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hải Dương**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định việc tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hải Dương.
2. Quy định này không áp dụng đối với:
  - a) Bãi đỗ xe không thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
  - b) Bãi đỗ xe nhằm mục đích phục vụ cho việc kinh doanh chính của các tổ chức, cá nhân.
  - c) Bãi đỗ xe thuộc các trạm dừng nghỉ đường bộ.
  - d) Bãi đỗ xe cao tầng, thông minh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ**

**TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA BÃI ĐỖ XE**

**Điều 3. Quy định về tổ chức bãi đỗ xe**

1. Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe là tổ chức, cá nhân có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có đăng ký kinh doanh bãi đỗ xe.
2. Tổng diện tích của bãi đỗ xe (tối thiểu): 500 m<sup>2</sup>.
3. Các hạng mục công trình chủ yếu của bãi đỗ xe
  - a) Nhà điều hành (nếu có).
  - b) Nhà bảo vệ.
  - c) Sân bãi đỗ xe.
  - d) Cổng ra, vào bãi đỗ xe.
  - e) Nhà vệ sinh.
  - f) Trạm bảo dưỡng sửa chữa ô tô, trạm rửa xe (nếu có).
  - g) Cây xanh và hệ thống chiếu sáng, hệ thống thông tin.

#### **Điều 4. Quy định về quản lý hoạt động bãi đỗ xe**

##### **1. Nội dung kinh doanh bãi đỗ xe**

- a) Dịch vụ trông giữ phương tiện.
- b) Tổ chức các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện.
- c) Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

##### **2. Quy định đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe**

a) Đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường và phòng, chống cháy, nổ tại bãi đỗ xe.

b) Đường ra, vào bãi đỗ xe phải được bố trí đảm bảo an toàn và không gây ùn tắc giao thông.

c) Niêm yết công khai nội quy, giá các dịch vụ tại bãi đỗ xe, tên và số điện thoại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để chủ xe phản ánh, khiếu nại khi cần thiết.

d) Bồi thường thiệt hại cho người gửi xe nếu để xảy ra mất mát, hư hỏng phương tiện nhận gửi.

đ) Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

e) Kinh doanh các loại dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

e) Thu tiền trông giữ phương tiện.

g) Không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải sử dụng bãi đỗ xe để đón, trả khách.

i) Có quyền từ chối phục vụ đối với chủ phương tiện không chấp hành nội quy bãi đỗ xe.

##### **3. Quy định đối với chủ phương tiện hoặc lái xe tại bãi đỗ xe**

a) Chấp hành nội quy và sự hướng dẫn của nhân viên điều hành bãi đỗ xe.

b) Có quyền lựa chọn sử dụng các dịch vụ tại bãi đỗ xe.

c) Có quyền phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền về các hành vi vi phạm của bãi đỗ xe.

##### **4. Quản lý hoạt động bãi đỗ xe**

Bãi đỗ xe chỉ được đưa vào hoạt động khi Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra và đáp ứng được các quy định tại Khoản 2 Điều này.

a) Chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản của đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe đề nghị kiểm tra bãi đỗ xe, Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra các quy định tại Điều 3 và Khoản 2 Điều này.

Trường hợp bãi đỗ xe đáp ứng các quy định thì chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Giao thông vận tải quyết định đưa bãi đỗ xe vào khai thác.

Trường hợp sau khi kiểm tra, nếu bãi đỗ xe không đáp ứng các quy định phải được ghi rõ trong biên bản kiểm tra và được thông báo cho tổ chức, cá nhân khai thác bãi đỗ xe biết bổ sung, hoàn thiện.

b) Trường hợp khi điều chỉnh, cải tạo cơ sở vật chất dẫn đến sự thay đổi về quy mô của bãi đỗ xe thì đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe có văn bản đề nghị kiểm tra lại. Việc kiểm tra lại hoạt động bãi đỗ xe thực hiện theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều này.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 5. Trách nhiệm cơ quan quản lý nhà nước**

#### **1. Sở Giao thông vận tải**

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của bãi đỗ xe trong phạm vi toàn tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác tổ chức giao thông, đảm bảo không ùn tắc tại các bãi đỗ xe.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh trong việc duy trì tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe, việc kê khai, niêm yết giá dịch vụ, chấp hành quy định về xây dựng bãi đỗ xe, sử dụng đất làm bãi đỗ xe, đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực bãi đỗ xe.

#### **2. Sở Xây dựng**

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp phép xây dựng bãi đỗ xe.

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh trong việc chấp hành các nội dung đã được cấp phép xây dựng bãi đỗ xe.

#### **3. Sở Tài chính**

a) Tham mưu cho UBND tỉnh quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh.

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh về đăng ký, kê khai, niêm yết giá dịch vụ tại bãi đỗ xe.

#### **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổng hợp nhu cầu sử dụng đất trong Quy hoạch hệ thống bãi đỗ xe vào Quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện;

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh về vệ sinh môi trường trong hoạt động tại bãi đỗ xe.

#### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Có kế hoạch xúc tiến đầu tư bãi đỗ xe trên địa bàn, xây dựng phương án khuyến khích nhằm huy động các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống bãi đỗ xe.

#### **6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Tham gia về chủ trương đầu tư xây dựng bãi đỗ xe trên địa bàn theo đúng quy hoạch phát triển giao thông vận tải đã được UBND tỉnh phê duyệt; đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực bãi đỗ xe.

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh trong việc sử dụng đất làm bãi đỗ xe.

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải lập phương án tổ chức giao thông, không gây ùn tắc tại các bãi đỗ xe.

**Điều 6. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phản ánh kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giao thông vận tải) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái